

Số: 01/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 19 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Khoàng Văn Hặc;

Ông Nguyễn Khắc Thiện;

Căn cứ vào khoản 4,5 Điều 147, các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 ; Khoản 8, 9 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 29/2025/TLST-HNGĐ ngày 26/12/2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Giàng A Ch, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản Huổi T1, xã Mường T, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: chị Phạm Thị H, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản Huổi T1, xã Mường T, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Giàng A Ch và chị Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Giàng A Ch và chị Phạm Thị H có 01 con chung là cháu Giàng Minh L, sinh ngày 23/8/2018. Các đương sự thỏa thuận anh Giàng A

Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Giàng Minh Long cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Mỗi đương sự phải chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng anh Giàng A Ch là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Phạm Thị H phải chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng GD, KT, TT và THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 4 – Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Mường T, tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đao Thị Bích Thảo